

VNINDEX 1.837.11 +1.10%	HNX 257.33 -1.03%	UPCOM 129.49 +0.87%	DOW JONES 49,442.56 -0.01%	NIKKEI 225 58,824.89 +0.60%	DAX 24,417.80 -1.15%
--	------------------------------------	--------------------------------------	---	--	---------------------------------------



Nhận định thị trường và chiến lược
“Cơ hội khi điều chỉnh”
 Kết thúc phiên giao dịch ngày 20/04, VN-Index tăng +19.94 điểm (+1.1%) lên mức 1837.11 điểm với 154 mã tăng, 147 mã giảm và 80 mã tham chiếu. Tổng khối lượng giao dịch đạt 690 triệu cổ phiếu (-7%). Tổng giá trị giao dịch đạt 21.703 tỷ đồng, tương ứng giảm -7.2% so với phiên trước.

Diễn biến các chỉ số chính: VN-Index (+1.1%), HNX-Index (-1.03%), UPCOM-Index (+0.87%), VN30 (+1.05%), VNMIID (+0.52%), VNSML (+0.14%), VNDIAMOND (+1.03%), VNFINLEAD (+0.46%), VNCOND (+1.25%), VNCONS (+0.33%).

Khối ngoại bán ròng -604.91 tỷ đồng trên HOSE. Các cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất: VIC (-867.73 tỷ), VPB (-138.01 tỷ), BSR (-52.86 tỷ). Ở chiều ngược lại, các cổ phiếu được mua ròng gồm: SSI (+136.12 tỷ), MWG (+133.56 tỷ), FPT (+104.99 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
 Điểm số VN-Index tiếp tục được kéo gần 20 điểm nhưng khối lượng giao dịch sụt giảm 23% so với trung bình 20 phiên do phần lớn lực kéo đến từ nhóm Bất động sản trong khi các nhóm ngành khác giao dịch ảm đạm. Xu hướng hồi phục vẫn đang diễn ra trên khung ngày tuy nhiên rủi ro giảm điểm vẫn còn tiềm ẩn do thị trường thiếu hụt dòng tiền.

Xu hướng ngắn hạn: Trên biểu đồ ngày, vị thế giá đang nằm cách xa cặp đường MA10/20 ngày, trong khi mức tăng của giá không đồng thuận cùng khối lượng. Dòng tiền vận động khá thận trọng, chỉ có duy nhất nhóm Bất động sản kéo điểm số thị trường, lực đẩy giá không lan tỏa cho thấy rủi ro điều chỉnh có khả năng xảy ra trong ngắn hạn. Tuy nhiên mức giảm không đáng lo ngại, nhịp giảm là cơ hội để nhà đầu tư mua mới hoặc gia tăng thêm cổ phiếu.

Hỗ trợ ngắn hạn: 1586 - 1606 điểm.

Xu hướng trung hạn: Xu hướng trung hạn vẫn đang được duy trì hồi phục trên khung tuần với vận động của giá trong vùng đi ngang 1586 - 1880 điểm. Hiện tại nhịp rung lắc trên khung ngày sẽ hình thành nhịp tích lũy trên khung tuần. Nhà đầu tư trung hạn tiếp tục nắm giữ theo xu hướng.

Hỗ trợ trên khung trung hạn: 1586 - 1606 điểm.

Kết luận: Thị trường tiếp tục cảnh báo về nhịp điều chỉnh ngắn hạn do giá và khối lượng vận động không đồng thuận trên biểu đồ ngày, các nhóm ngành giao dịch ảm đạm và thiếu hụt dòng tiền. Nhưng nhịp chỉnh là cơ hội để nhà đầu tư có thể gia tăng vị thế, ưu tiên lựa chọn các nhóm ngành khỏe hơn thị trường.

Với dự báo xu hướng của giai đoạn tới, chúng tôi đưa ra mức hỗ trợ - kháng cự như sau:
 Kháng cự: 1880 - 1920
 Hỗ trợ 1: 1586 - 1606
 Hỗ trợ 2: 1486 - 1540

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG
 VN-Index đang tiếp diễn xu hướng hồi phục khung biểu đồ ngày, tuy nhiên trong ngắn hạn thị trường đang cảnh báo về nhịp điều chỉnh do giá và khối lượng giao dịch không đồng thuận. Nhịp giảm này nhằm kiểm định lại vùng đã bứt phá trước đó của chỉ số và tái tích lũy lại. Về tổng quan, nhịp giảm không quá mạnh do hầu hết các cổ phiếu đều giữ được trạng thái tốt. Nhà đầu tư hạn chế giải ngân mua mới cho đến khi thị trường đạt trạng thái cân bằng trở lại.

Nhà đầu tư trung hạn tiếp tục giải ngân vị thế đối với cổ phiếu mới, có tín hiệu kỹ thuật xác nhận mua trung hạn.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Báo cáo Chiến lược tháng 4/2026: Sau cơn mưa trời lại sáng
- Báo cáo cập nhật ĐHCĐ - PTB

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

STT	Mã	Ngày mở MUA	Vùng mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận dự kiến	Giá hiện tại (*)	%Lãi/lỗ hiện tại	Trạng thái
1	SZC	16/03/2026	29-30	31.7	27.5	7.46%	29.00	-1.69%	Nắm giữ
2	DHA	17/03/2026	51-53	56.5	49.5	8.65%	45.50	-12.50%	Nắm giữ
3	DBC	16/04/2026	23.3-23.9	25.8	22.0	9.32%	23.25	-0.21%	Nắm giữ
4	TCM	16/04/2026	23.5 - 24	26.3	22.0	10.74%	23.60	0.43%	Nắm giữ
5	FPT	16/04/2026	74.5-75.5	87.0	71.0	16.00%	76.90	3.22%	Nắm giữ

Lưu ý: Để xem lịch sử khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào đây

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ chao đảo, giá dầu tăng 6% khi căng thẳng Iran bùng phát trở lại
- Cú sốc năng lượng khiến châu Á và châu Phi tìm đến điện hạt nhân
- Trung Quốc tiếp tục giữ nguyên lãi suất cho vay

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- NHNN hút ròng gần 72.500 tỷ, lãi suất liên ngân hàng tiếp tục giảm
- Đề xuất nâng ngưỡng doanh thu miễn thuế với hộ kinh doanh lên 2 tỷ đồng
- Bộ Tài chính dự báo sẽ huy động 38,2 tỷ USD vốn ODA trong giai đoạn 2026-2030

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

20/04/2026: Công bố danh mục cổ phiếu thành phần chỉ số VNDiamond

Chỉ số thị trường Việt Nam	20/04/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,837.11	1.10%	4.98%	9.57%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	21,727.65	-7.27%	-11.96%	-48.00%
HNX	257.33	-1.03%	2.15%	7.19%
HNX GTGD (Tỷ VND)	848.47	-52.19%	-48.21%	-71.53%
Upcom	129.49	0.87%	1.66%	5.92%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	515.83	-15.61%	-42.83%	-55.49%
P/E VNindex (x)	14.82	1.09%	5.48%	11.09%
P/B VNindex (x)	2.19	0.92%	5.80%	11.17%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE						
Top cổ phiếu VN30	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	VHM 6.93%	DGC -2.57%	VIC 25.91%	LPB -6.69%	VHM 61.58%	DGC -30.04%
2	VPL 3.02%	GVR -1.49%	VHM 19.82%	PLX -4.13%	VIC 34.70%	PLX -26.54%
3	VRE 2.97%	VJC -1.41%	MWG 7.12%	STB -4.04%	VRE 22.45%	GAS -18.35%
4	HDB 2.67%	PLX -1.25%	VRE 7.09%	VNM -2.07%	VPL 16.85%	FPT -3.27%
5	VIC 1.65%	GAS -1.12%	VPL 5.31%	GVR -1.93%	MSN 16.84%	BID -2.99%

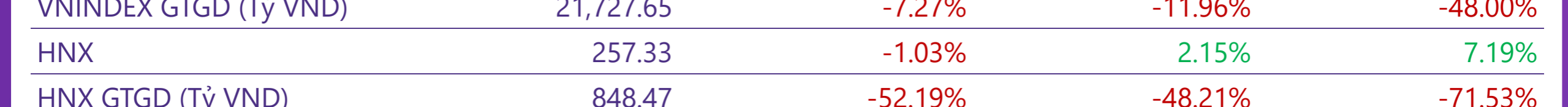
Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	PGD 6.99%	BSR -2.06%	STG 24.88%	VSC -6.20%	NVL 61.03%	BSR -22.63%
2	TRA 6.94%	GVR -1.58%	BMP 15.64%	BVH -5.37%	GEX 34.77%	PVT -18.98%
3	MC 6.86%	AGG -1.55%	TRA 12.77%	DXS -4.32%	CII 28.38%	PVD -16.94%
4	M 6.86%	HAG -1.50%	HCM 10.47%	PVT -4.22%	HCM 27.05%	DPM -8.63%
5	STG 6.86%	BSI -1.36%	PGD 7.68%	HPX -3.73%	TCH 24.82%	SVC -7.99%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1	SPM 6.98%	SC5 -6.07%	TNT 26.00%	DCL -13.02%	TCO 39.80%	HRC -44.70%
2	DQC 6.91%	TCR -5.20%	CDC 20.35%	VNE -11.17%	PET 38.82%	DCL -35.23%
3	COM 6.88%	BFC -3.90%	TMT 16.95%	DRH -7.81%	HHS 33.66%	VNE -22.22%
4	TNT 6.76%	VPS -3.66%	TNC 10.54%	ASP -7.17%	TNT 27.75%	VPG -21.13%
5	SZL 4.94%	VNE -3.31%	BFC 10.54%	MIG -6.58%	SMC 27.49%	CCI -15.22%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA					
	20/04/2026	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên	
TTCK Toàn cầu					
DAX	24,417.80	-1.15%	2.58%	3.50%	
Dow Jones	49,442.56	-0.01%	3.18%	3.56%	
FTSE 100	10,609.08	-0.55%	0.08%	3.15%	
Nikkei 225	58,824.89	0.60%	3.34%	11.56%	
S&P 500	7,109.14	-0.24%	4.29%	4.61%	
Tỷ giá					
USD/VND	26,335.00	0.01%	0.04%	0.22%	
USD/JPY	158.63	-0.34%	-0.21%	0.61%	
GBP/USD	1.35	0.00%	0.75%	0.75%	
EUR/USD	1.18	0.00%	0.85%	1.72%	
Năng lượng					
Dầu thô Brent	USD/Bbl	94.80	4.89%	-0.42%	-4.20%
Khí tự nhiên	USD/MMBtu	2.71	1.50%	2.26%	-13.14%
Than	USD/T	132.30	-0.94%	-2.36%	-3.64%
Kim loại và vật liệu xây dựng					
Thép	CNY/T	3,111.00	0.45%	1.04%	-0.22%
Thép cuộn cán nóng	USD/T	1,105.06	0.28%	1.66%	6.56%
Quặng sắt	USD/T	106.85	-0.24%	0.55%	3.84%
Gỗ	USD/1000 board feet	581.50	-0.26%	0.09%	3.65%
Bạc	USD/toz	80.39	-0.46%	6.22%	-8.91%
Đồng	USD/lbs	6.07	-0.49%	3.41%	4.66%
Vàng	USD/toz	4,803.68	-0.62%	1.09%	-6.54%
Nông nghiệp					
Lúa mì	USD/Bu	596.69	0.92%	4.50%	-0.22%
Cao su	USD Cents / Kg	203.40	-0.05%	-1.50%	4.74%
Lạc hồi	USD/Lbs	93.40	-0.69%	3.00%	-2.33%
Cà phê	USD/Lbs	284.25	-2.12%	-1.83%	-4.26%
Đường	USD/Lbs	13.48	-2.32%	-3.16%	-7.61%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 20/04/2026

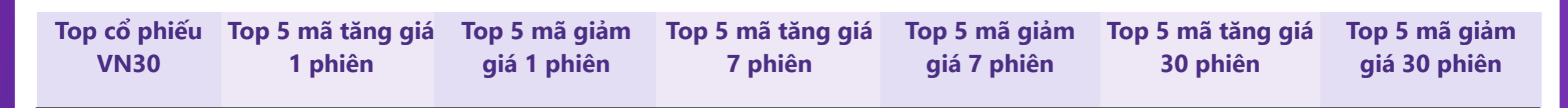
1. Độ rộng thị trường



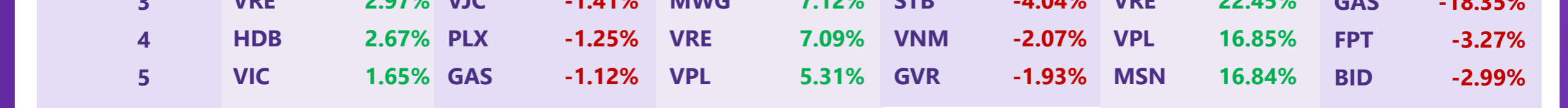
2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)



4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên		6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên	
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)
SSI	1,364,416	VHM	113,200
MWG	1,296,426	MSN	587
FPT	4,997	HDB	11,700
VHM	88,232	ACB	1,274,270
MSN	73,331	MWG	3,095

Top 5 bán		Top 5 bán	
GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
BID	-41,25	DGC	-20,314
GMD	-44,55	DIG	-20,200
BSR	-52,93	HDG	-2,200
VPB	-138,80	TPB	-100,000
VIC	-1,010,000	VCI	-3,000,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS Invest

Trải nghiệm ngay bảng giá ABS Web Trading

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Mọi sử dụng được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đưa ra các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

TRẢI NGHIỆM NGAY

TRẢI NGHIỆM NGAY

TRẢI NGHIỆM NGAY

TRẢI NGHIỆM NGAY

TRẢI NGHIỆM NGAY

ABS INVEST - VIETNAM 2024
 CÔNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU MỚI
 TỐI ƯU VIỆT NAM

BEST SECURITIES HOUSE FOR RESEARCH
 IN VIETNAM 2024
 CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐI NHẤT
 VIỆT NAM VỀ PHÂN TÍCH ĐẦU TƯ